

7. Đề xuất việc điều tiết lũ của hồ Hoa Bình, hồ Thác Bà, phân lũ sông Đáy và điều tiết lũ ở các triển sông khác trong trường hợp có lũ lớn vượt quá mức nước lũ thiết kế đối với tuyến đề đó.

Tổ chức quản lý công trình đầu mối phân lũ sông Đáy; thực hiện phân lũ khi có lệnh của cấp có thẩm quyền.

8. Chỉ đạo ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thuộc chuyên ngành phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai và quản lý đê điều.

Thực hiện việc hợp tác quốc tế về chuyên ngành phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai và quản lý đê điều theo sự phân công của Bộ.

9. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ đê điều, phòng, chống lụt, bão trong phạm vi toàn quốc.

10. Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương theo quy định tại Nghị định số 168-HĐBT ngày 19-5-1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) và Văn phòng thường trực của Ủy ban Quốc gia của Việt Nam về "Thập kỷ quốc tế giảm nhẹ thiên tai" theo quy định tại Quyết định số 11-CT ngày 7-1-1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ).

11. Quản lý tổ chức, biên chế và tài sản được giao theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3.- Tổ chức bộ máy của Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đê điều:

1. Cục do Cục trưởng lãnh đạo và có các Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng.

Cục trưởng Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đê điều chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về toàn bộ hoạt động của Cục. Các Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng theo nhiệm vụ được phân công.

Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm.

2. Bộ máy giúp việc Cục trưởng Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đê điều do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

3 Các tổ chức sự nghiệp:

- Ban Quản lý công trình phân lũ sông Đáy.

- Trung tâm Tư vấn kỹ thuật về đê điều.

- Trung tâm Quản lý phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của các tổ chức trực thuộc Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đê điều.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đê điều có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHAI

09651392

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 359-TTg ngày 29-5-1996 về những biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển các loài động vật hoang dã.

Động vật hoang dã là tài nguyên thiên nhiên vô cùng quý giá, góp phần quan trọng trong việc tạo nên sự cân bằng sinh thái, bảo đảm môi trường sống trong lành cho con người. Vì vậy, mỗi đất nước, mỗi dân tộc và mọi người dân đều phải có trách nhiệm bảo vệ động vật hoang dã, tạo môi trường sống cho các loài động vật này được bảo tồn và phát triển.

Nhưng ở nước ta thực trạng đang diễn ra ngày càng nghiêm trọng là nhiều loài động vật hoang dã, quý hiếm, trong đó có loài đang có nguy cơ tuyệt chủng, đã và đang bị săn bắt, buôn bán,

xuất khẩu trái phép, thậm chí giết mổ làm món ăn đặc sản tại các nhà hàng, khách sạn, phục vụ thói quen tiêu xài lãng phí của một số người. Do dễ dàng tiêu thụ với thu nhập cao đã tạo ra việc làm rất nguy hại là kích thích một số người săn bắt, buôn bán trái phép loại hàng này bất chấp các quy định của Nhà nước về quản lý bảo vệ và phát triển động vật hoang dã, quý hiếm.

Do việc săn bắt chim, thú rừng tùy tiện cùng với nạn đốt phá rừng đã phá hoại nghiêm trọng môi trường sống của nhiều loài động vật hoang dã, làm cho một số loài trở nên hung dữ, gây ra những thảm họa đối với con người như nạn voi dữ, lợn rừng phá hoại sản xuất; nạn chuột, châu chấu phá hoại mùa màng ở nhiều nơi v.v... Trước tình hình nghiêm trọng nơi trên, sự lộn xộn của quần chúng nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng, các nhà khoa học... đã nhiều lần lên tiếng, đòi hỏi phải có các biện pháp hữu hiệu để bảo vệ và phát triển động vật hoang dã.

Để bảo vệ tài nguyên đất nước, bảo vệ đa dạng sinh học và môi trường sinh thái, từng bước lập lại trật tự kỷ cương trong việc bảo vệ và phát triển động vật hoang dã, đặc biệt là những loài động vật quý hiếm, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các ngành, các cấp tập trung giải quyết những biện pháp cấp bách sau đây:

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với các ngành, các cấp chỉ đạo chặt chẽ việc kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn việc săn bắt trái phép động vật hoang dã, quý hiếm, các loài chim cảnh bắt từ tự nhiên, đặc biệt là các loài đang có nguy cơ tuyệt chủng; kiểm tra, ngăn chặn việc buôn bán, vận chuyển, xuất khẩu, tàng trữ bất hợp pháp động vật hoang dã, quý hiếm ở các chợ nội địa, chợ đường biên, các trục giao thông, bến cảng, sân bay và các tụ điểm khác.

Tổng cục Hải quan có trách nhiệm phối hợp với các lực lượng hữu quan để kiểm tra, giám sát ngăn chặn việc xuất khẩu bất hợp pháp động vật và các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật hoang dã, quý hiếm.

Mọi tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm đều bị xử lý nghiêm minh theo pháp luật, từ xử phạt hành chính đến truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Đối với số động vật hoang dã, quý hiếm thu giữ được qua kiểm tra phải thả trở lại môi trường sống của chúng. Trước khi thả phải kiểm tra kỹ về tình trạng sức khỏe, dịch bệnh và đặc điểm sinh thái, bảo đảm con vật sống và phát triển.

Trường hợp cần phải nuôi dưỡng để nhân giống trong các cơ sở của Nhà nước hoặc tại các công viên do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, các cơ quan khoa học, Bộ Tài chính nghiên cứu xây dựng thí điểm một số trung tâm cứu hộ để nuôi dưỡng, theo dõi động vật hoang dã trước khi thả trở lại rừng.

3. Bộ Nội vụ chủ trì phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương chỉ đạo các ngành, các cấp kiểm tra, thu giữ các loại súng quân dụng, súng hơi và các phương tiện dùng để săn bắn, bẫy bắt động vật hoang dã. Nghiêm cấm chế tạo và sử dụng các loại phương tiện này trái với những quy định hiện hành.

4. Nghiêm cấm các nhà hàng, khách sạn kinh doanh những món ăn đặc sản, các cửa hiệu trưng bày quảng cáo, bán các sản phẩm thuộc động vật hoang dã, quý hiếm săn bắt từ tự nhiên, trừ các trường hợp được quy định tại điểm 5 của Chỉ thị này.

5. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm rà soát, xem xét để cấp đăng ký lại cho những trường hợp đã được cấp giấy phép kinh doanh các mặt hàng đặc sản thuộc động vật hoang dã, quý hiếm. Việc cấp lại giấy phép kinh doanh phải bảo đảm các quy định sau:

- Phải đăng ký các loại mặt hàng kinh doanh và đề biển quảng cáo rõ các món ăn đặc sản từ động vật để tiện cho việc kiểm tra, kiểm soát.

- Các cửa hàng phải tự tổ chức gây nuôi lấy những loài động vật hoang dã, quý hiếm để phục vụ kinh doanh các mặt hàng đặc sản và phải thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 18-HĐBT ngày 17-1-1992 và các quy định hiện hành.

- Phải chỉ rõ nơi gây nuôi và nguồn động vật trên để cung cấp cho nhà hàng kinh doanh đặc sản.

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 * 951392
LawSoft *

- Phải cam kết không thu mua những động vật hoang dã, quý hiếm của người săn bắt từ tự nhiên để làm hàng kinh doanh.

6. Khuyến khích tổ chức, cá nhân gây nuôi phát triển các loài động vật hoang dã, bao gồm cả động vật quý hiếm để kinh doanh, xuất khẩu và phải thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 18-HDBT ngày 17-1-1992 và các quy định hiện hành, đúng Công ước quốc tế CITES.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Tư pháp, Bộ Thủy sản và các ngành có liên quan xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 1996 về việc điều chỉnh bổ sung danh mục và chế độ quản lý, bảo vệ động vật quý hiếm đã nêu trong Nghị định số 18-HDBT ngày 17-1-1992. Đồng thời phải xây dựng cơ chế quản lý trong việc gây nuôi phát triển, kinh doanh động vật hoang dã, quý hiếm nhằm đáp ứng nhu cầu của cuộc sống đời đời.

7. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản tăng cường quản lý các khu bảo tồn thiên nhiên đã có, đẩy mạnh công tác điều tra, nghiên cứu xác định về loài và đặc điểm sinh thái của mỗi loài động vật hoang dã, đặc biệt là động vật quý hiếm để lập danh mục động vật quý hiếm riêng của Việt Nam và bổ sung vào Công ước quốc tế CITES.

8. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Bộ Tư pháp và các ngành có liên quan rà soát lại các văn bản pháp quy hiện hành của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để trình Chính phủ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu mới và tình hình thực tế, khẩn trương xây dựng quy chế, điều lệ về quản lý, bảo vệ, khai thác và sử dụng hợp lý nguồn lợi động vật hoang dã, quý hiếm.

9. Các cơ quan thông tin đại chúng phải thường xuyên tuyên truyền, giáo dục ý thức, trách nhiệm bảo vệ và sử dụng hợp lý các loài động vật hoang dã, quý hiếm cho toàn dân biết để thực hiện. Bộ Giáo dục và Đào tạo cần nghiên cứu và đưa vào chương trình giáo dục phổ cập về ý thức trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ động vật hoang dã, quý hiếm.

Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIẾT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 362-TTg ngày 30-5-1996 phê duyệt Phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ của hoạt động khoa học và công nghệ giai đoạn 5 năm 1996 - 2000.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại Tờ trình số 744-KHTC ngày 12-4-1996,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1 - Phê duyệt Phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ của hoạt động khoa học và công nghệ giai đoạn 5 năm 1996 - 2000 đính kèm theo Quyết định này.

Điều 2.- Các Bộ, Tổng cục, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí các nhiệm vụ khoa học công nghệ nói trên vào kế hoạch 5 năm và hàng năm của Bộ, Tổng cục, tỉnh, thành phố; tổ chức, phân công và phối hợp các lực lượng tham gia thực hiện.

Điều 3.- Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chịu trách nhiệm hướng dẫn các Bộ, Tổng cục, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo đúng tinh thần Quyết định số 419-TTg ngày 21-7-1995 của Thủ tướng Chính phủ, thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về